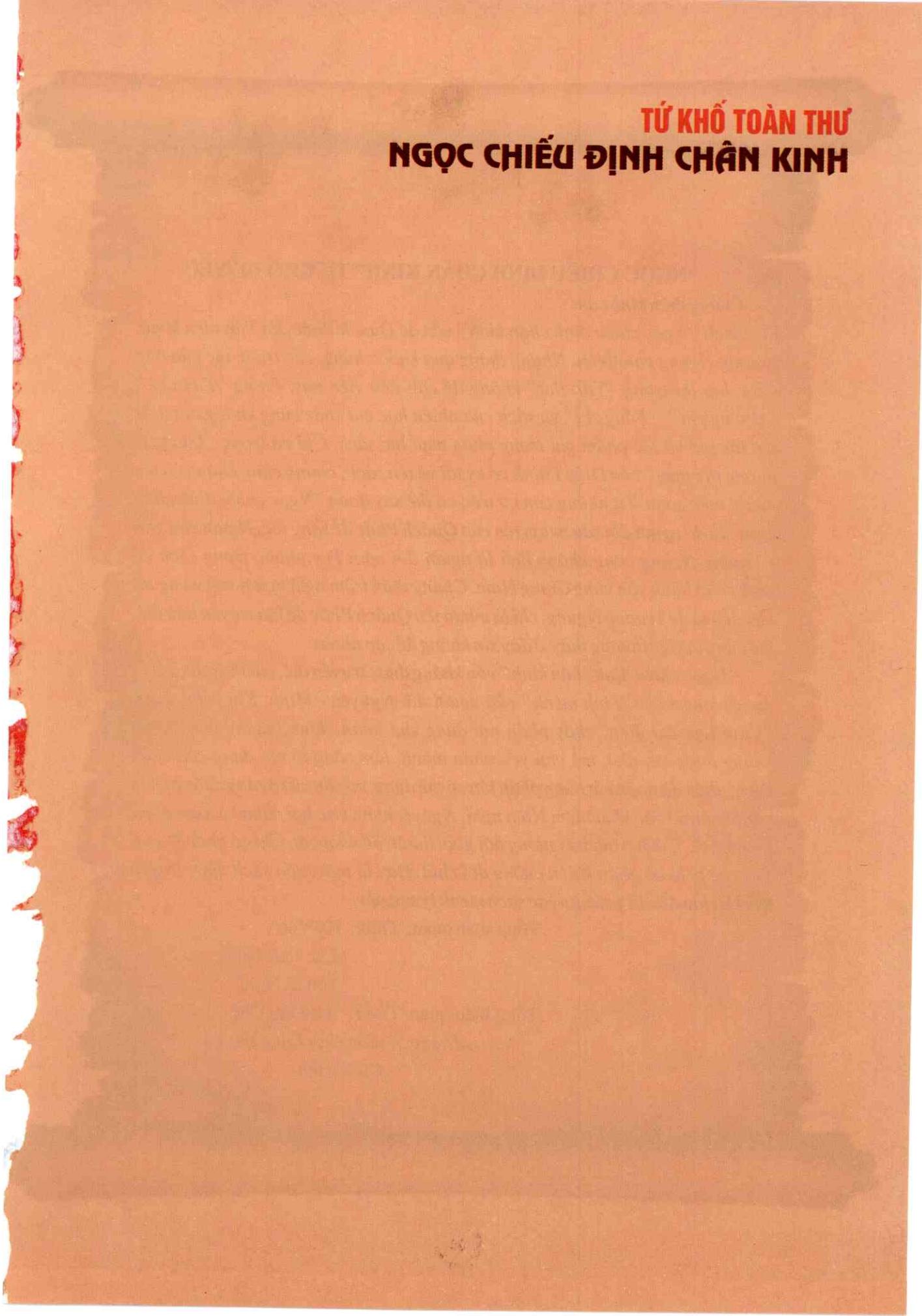


TÚ KHỐ TOÀN THƯ  
NGỌC CHIẾU ĐỊNH CHÂN KINH



## **“NGỌC CHIẾU ĐỊNH CHÂN KINH” TÚ KHỐ ĐỀ YẾU**

*Chúng thân kính cẩn:*

Sách “Ngọc chiếu định chân kinh” vốn đề Quách Phác đời Tấn biên soạn, Trương Ngung chú thích. Nhưng thông qua khảo chứng, các trước tác của ông được lưu lại trong “Tấn thư” không đề cập đến việc này. Trong “Tùy chí”, “Đường chí”, “Tống chí” và sách của nhiều học giả khác cũng không tìm thấy tên tác giả và tác phẩm ghi trong phần mục lục sách. Chỉ có trong “Lục trúc đường thư mục” của Diệp Thịnh có ký tải về tên sách, nhưng cũng không có tên người biên soạn. Từ những căn cứ trên có thể suy đoán “Ngọc chiếu định chân kinh” là do người đời sau mượn tên của Quách Phác để sáng tác. Người chú giải - Trương Ngung cũng không biết là người đời nào. Tuy nhiên, trong sách có nhiều chỗ hành văn vùng Giang Nam. Chúng thân trộm nghĩ người viết và người chú đều là do Trương Ngung, chỉ là mượn tên Quách Phác để lưu truyền hậu thế. Đó cũng là việc thường thấy, ở đây xin không đề cập nhiều.

“Ngọc chiếu định chân kinh” vốn không được truyền thế, chỉ thấy được dẫn dụng trong sách “Tinh mệnh” của người đời Nguyên - Minh. Khi kiểm duyệt “Vĩnh Lạc đại điển” thấy phần nội dung khá hoàn chỉnh, nhưng văn phong không được tao nhã, mà chủ yếu nhấn mạnh, làm sáng tỏ nội dung của cuốn sách, phần dự đoán cát hung phần lớn có thể dùng, có căn cứ rõ ràng. Đặc biệt là phần luận về các khái niệm Niên nghi, Nguyệt nghi, Lục hại, Tam kỵ, Tam giao, Tứ tượng... Cách trình bày tương đối giản thuật, dễ nắm bắt. Chỉ có phần Ngoại thân nử tế là có phần khiêm cưỡng đôi chút. Đây là một cuốn sách được truyền thụ khá lâu đời, là y cứ cho các sách mệnh lý sau này.

Tổng soạn quan: *Thần: Kỷ Văn*

*Lục Tích Hùng*

*Tôn Sĩ Nghị*

Tổng hiệu quan: *Thần: Lục Phí Chí*

*Tháng 5, năm Càn Long thứ 46*

*Kính trình*

# TÚ KHỐ TOÀN THƯ

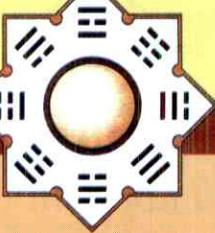
QUÁCH PHÁC (Đời Tấn)  
Chu Tước Nhi (Dịch)

# NGỌC CHIẾU ĐỊNH CHÂN KINH

玉照定眞經



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI



## TÁC PHẨM KHAI SƠN MỆNH LÝ TÚ TRỤ

Trung Quốc là một đất nước có truyền thống văn hóa lâu đời. Tú trụ mệnh lý cũng là một phần đặc sắc trong nền văn hóa đó. Từ Hà đồ, Lạc thư thời thượng cổ, dần dần biến biến thành Dịch kinh, Bát quái. Qua một khoảng thời gian dài, văn hóa mệnh lý đã trở thành một môn học vấn có lý luận khá uyên bác, sâu sắc và được truyền bá rộng rãi. Tú trụ mệnh lý học là một bộ phận văn hóa mệnh lý, được xây dựng dựa trên cơ sở hệ thống học thuyết Âm dương Ngũ hành và Thiên can, Địa chi. Đó là một viên ngọc quý trong kho tàng văn hóa truyền thống của Trung Hoa.

“Ngọc chiếu định chân kinh” được xem là trước tác tú trụ mệnh lý sớm nhất trong lịch sử cổ đại Trung Quốc, là tác phẩm mở đầu cho học thuyết về tú trụ. “Vịnh Lạc đại điển” đời Minh và “Tú khố toàn thư” đời Thanh xếp “Ngọc chiếu định chân kinh” vào loại mệnh thư, có giá trị học thuật và lịch sử cao. Trong “Tú khố toàn thư” có nhận xét rằng: “Những chỗ luận về ứng nghiệm cát hung đều có căn cứ, có thể sử dụng được nhiều”. So với các trước tác của tú trụ sau này, phương pháp luận về mệnh vận của “Ngọc chiếu định chân kinh” đơn giản, chủ yếu là dựa vào Âm dương Ngũ hành sinh khắc để luận đoán, những vấn đề về Thân sát tương đối phức tạp thường ít được đề cập đến. Do vậy, đây là cuốn sách giới thiệu về mệnh lý, thuận lợi cho những học giả mới bước đầu tìm hiểu, nghiên cứu.

Tú trụ bát tự là gì? Hiểu một cách đơn giản, tú trụ cũng chính là bát tự, chỉ can chi (Thiên can và Địa chi) của ngày giờ, ngày, tháng, năm sinh của mỗi người. Mỗi trụ dùng hai chữ can chi để biểu thị, hợp lại thành 8 ký tự (bát tự). Tú trụ mệnh lý lấy tám chữ can chi là gốc rễ, kết hợp với sự điều hòa, cân bằng của Âm dương, sự chế hóa, sinh khắc của Ngũ hành và hình, xung, hợp, hóa của can chi để đoán mệnh con người.

Để nắm được ý nghĩa chủ yếu của “Ngọc chiếu định chân kinh” chúng ta cần hiểu được những tri thức cơ bản của văn hóa truyền thống. Trước tiên cần nắm vững những nguyên tố cơ bản của tú trụ bát tự tức là Thiên can và Địa chi. Bát tự là do 4 tổ hợp Thiên can và Địa chi hợp thành. Đó là những phù hiệu (ký hiệu) được người xưa dùng để ghi giờ, ngày, tháng, năm và phương vị, đồng thời cũng dùng để xác định vị trí của con người trong khoảng không gian của vũ trụ bao la. Việc suy đoán số mệnh theo tú trụ đều lấy Thiên can và Địa chi làm cơ sở. Giữa các can chi tú trụ có mối quan hệ mật thiết, làm sản sinh các mối quan hệ sinh khắc khác nhau. Những mối quan hệ này chính là cơ sở, là phương hướng để suy đoán cát hung trong cuộc đời con người. Có thể nói, can chi là hệ thống biểu đạt tú trụ, cương lĩnh mấu chốt và hoàn chỉnh của lý luận tú trụ.



Thứ hai, chúng ta cần hiểu cơ sở của lý luận tú trụ là học thuyết Âm dương Ngũ hành. Tư tưởng phép biện chứng duy vật chất phác thời cổ đại Trung Quốc này cho rằng: Thế giới là vật chất. Thế giới vật chất là do hai yếu tố âm dương chuyển đổi, phát triển và biến hóa tạo thành. Nó bao gồm năm loại vật chất cơ bản là Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ. Thông tin về tú trụ của con người đều do sự sinh khắc, chế hóa của năm nguyên tố này thực hiện. Mười Thiên can và mươi hai Địa chi đều có thuộc tính Âm dương và Ngũ hành tương ứng. Thiên can phối hợp với Địa chi tạo nên 60 Giáp Tý tạo thành nạp âm Ngũ hành. Đó chính là tác dụng khác nhau của các nguyên tố khi phối hợp tạo nên sự huyền diệu trong tú trụ và sự thiên biến vạn hóa trong kết quả dự trắc.

Được xem là trước tác sớm nhất và tương đối sơ khai, chất phác về lý luận tú trụ, trong “Ngọc chiếu định chân kinh” ít đề cập đến hệ thống Thần sát - những lý luận mà các sách về thuật số sau này sử dụng khá rộng rãi. Do vậy, nội dung lý luận trong sách này khá rõ ràng, dễ hiểu. Trong quá trình biên tập, chúng tôi vừa giữ gìn những nét đặc sắc vốn có của cuốn sách, đồng thời, để tiện cho các độc giả có hứng thú tìm hiểu, chúng tôi đem phần Thần sát bổ sung vào bảng mệnh tú trụ. Do vậy, thông tin về Thần sát chỉ được nêu ra mà không có sự phân tích.

“Ngọc chiếu định chân kinh” là một cuốn sách cổ tịch về lý luận học, do vậy bản thân nó còn có một số vấn đề thiếu sót và gây tranh cãi. Trước tiên đó là vấn đề liên quan đến tác giả và niên đại xuất hiện trước tác. Trên sách ghi tác giả là Quách Phác đời Tấn và Trương Ngung chủ thích, nhưng căn cứ vào nội dung của cuốn sách mà suy đoán, thời gian thành sách tương ứng khoảng những năm giữa thời kỳ Đường - Tống. Do vậy, trong ‘Tú khố toàn thư’ cho rằng, sách này có niên đại xuất hiện muộn hơn. Mặt khác, do trình độ khoa học và khả năng nhận thức của con người thời cổ đại còn nhiều hạn chế nên trong lý luận mệnh lý còn tồn tại nhiều tư tưởng về định mệnh. Ngoài ra, trong sách còn có một số phần luận đoán mang tính chất khiên cưỡng, thiếu căn cứ, thậm chí mang tính hoang đường. Vì vậy, chúng tôi mong bạn đọc không vội vàng căn cứ vào đó mà phán quyết đúng sai hoặc đem ra vận dụng.

Để tiện cho độc giả tham khảo, nghiên cứu, người biên tập đã tiến hành lấy ‘Tú khố toàn thư’ làm cơ sở, kết hợp bổ sung thêm nhiều bản khác nhau, được giải thích đơn giản, dễ hiểu. Thông qua 300 bức vẽ, đồ hình giải thích, nội dung của cuốn sách càng trở nên dễ nắm bắt. Chúng tôi hy vọng rằng, “Ngọc chiếu định chân kinh” có thể mang đến cho độc giả “chiave vàng” để khai mở kho tàng tri thức văn hóa truyền thống Trung Hoa, thâm nhập vào thế giới huyền diệu của tú trụ mệnh lý.

Trong quá trình biên tập, khó tránh khỏi thiếu sót nhất định, mong độc giả chỉ giáo để cuốn sách tái bản được hoàn thiện hơn.

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

## HÌNH THỨC TRÌNH BÀY

**Khái quát:** Phần này là nội dung tổng quát của phần chính văn, được trình bày ngắn gọn giúp cho độc giả có cái nhìn khái quát về nội dung được trình bày ở dưới.

**Tên phần:** Tóm tắt chủ đề của cả phần.

**Chính văn:** Phần chính văn của “Ngọc chiếu định chân kinh”.

**Nguyên chú:** Lời văn uyên áo của Trương Ngung.

**Thích nghĩa:** Câu từ đơn giản, dễ hiểu, giúp người đọc dễ linh hội.

1. NHẬT THỜI PHÁ ÂM: HỌA NĂNG HAY NHẸ																							
 																							
<i>Mục này so sánh tứ trụ của hai loại mệnh hung, cho rằng niêm trụ nạp âm bị nhật trù, thời trù khắc. Bị nạp âm của nó khắc thì nặng hơn là Thiên can khắc.</i>																							
<b>【Chính văn】</b>																							
日时来破日音凶，而干见还轻。 <b>Nhật thời lai phá âm hung, nhi can kiến hoàn khinh.</b>																							
<b>【Nguyên chú】</b>																							
<i>Chú văn: Phàm can khắc tại đầu diện, âm khắc tại thân cùp tứ chi dã, cố can khinh âm trọng dã.</i>																							
<i>Giả lệnh Tân Tỵ Kim nhân, đắc Đinh Hợi nhật, thời, Đinh khắc Tân, thiên can khắc hạ hưu Thổ sinh Kim, kiến chi khinh nhĩ. Chủ tiền bần nhi hậu phú, tiền tiện nhi hậu quý, hậu tu tường Thái âm tại kỳ trung vô khí chi hương nhi ngôn chi ứng nhĩ.</i>																							
<i>Giả lệnh Tân Tỵ Kim nhân, đắc Kỷ Sửu nhật, thời, Kỷ Sửu Hỏa khắc Tân Tỵ Kim, nạp âm khắc trọng nhi hung nhĩ.</i>																							
<i>Giả lệnh Tân Tỵ Kim nhân, Ất Mùi nguyệt, Ất Sửu nhật, Đinh Hợi thời, lục nguyệt Thổ vượng Kim ấn, cố đắc Đinh quý vi quan dã.</i>																							
<i>Nhuược ngũ nguyệt Ất Sửu nhật Đinh Hợi thời giả, (Đinh) vi quý dã.</i>																							
<b>【Thích nghĩa】</b>																							
Niêm trụ là thân mệnh, là quan trọng nhất. Nếu niêm trụ nạp âm bị nạp âm thời trù hoặc nhật trù khắc thì hung họa khá nặng. Nếu niêm trụ nạp âm bị Thiên can của nhật trù hoặc thời trù khắc chế thì họa nhẹ. Mệnh tứ trụ của một người như sau:																							
<table border="1"><thead><tr><th>Niêm trụ</th><th>Nguyệt trụ</th><th>Nhật trụ</th><th>Thời trụ</th></tr></thead><tbody><tr><td>Thực</td><td>Quan</td><td>Nhật trụ</td><td>Thời</td></tr><tr><td>TÂN</td><td>GIÁP</td><td>KỶ</td><td>TIẾT</td></tr><tr><td>TỴ</td><td>NGỌ</td><td>SỬU</td><td>MÃO</td></tr><tr><td>Ấn kiếp thương</td><td>Tiết tý</td><td>Tý thực tài</td><td>Sát</td></tr></tbody></table>				Niêm trụ	Nguyệt trụ	Nhật trụ	Thời trụ	Thực	Quan	Nhật trụ	Thời	TÂN	GIÁP	KỶ	TIẾT	TỴ	NGỌ	SỬU	MÃO	Ấn kiếp thương	Tiết tý	Tý thực tài	Sát
Niêm trụ	Nguyệt trụ	Nhật trụ	Thời trụ																				
Thực	Quan	Nhật trụ	Thời																				
TÂN	GIÁP	KỶ	TIẾT																				
TỴ	NGỌ	SỬU	MÃO																				
Ấn kiếp thương	Tiết tý	Tý thực tài	Sát																				
Trong mệnh này thì niêm trụ nạp âm Tân Tỵ là Bạch lạp Kim, nạp âm nhật trù Kỷ Sửu là Tích lịch Hỏa, nạp âm thời trù Đinh Mão là Lô trung Hỏa, Hỏa khắc Kim, niêm trụ nạp âm bị nạp âm thời trù, nhật trù khắc, chủ về gặp họa lớn.																							

**Bảng biểu:** Minh họa ●  
cho phần thích nghĩa.

Mệnh tứ trụ của một người như sau:

Niên trù	Nguyệt trù	Nhật trù	Thời trù
Sát	Tý	Ất	Thực
<b>TÂN</b>	<b>ẤT</b>	<b>ẤT</b>	<b>ĐINH</b>
<b>KỶ</b>	<b>MÙI</b>	<b>SỬU</b>	<b>HỢI</b>
Thương quan tài	Tài thực sát	Tài sát tiết	Án kiếp

Niên trù nạp âm Tân Tỵ trong mệnh này là Bạch lạp Kim, nạp âm thời trù Đinh Hợi là Ốc thượng Thổ, Thổ sinh Kim, do đó nạp âm thời trù sinh niên trù. Mặt khác Thiên can Đinh của thời trù là Hỏa, Thiên can Tân của niên trù là Kim, Hỏa khắc Kim, do đó niên trù bị Thiên can thời trù khắc, do đó chủ về nghèo trước giàu sau.

Đáng chú ý là: Tân là Thái âm, Thái âm là một trong 12 thiên tướng, nếu Thái âm vượng tướng, không sợ khắc chế thì không thể dựa vào đó để luận đoán.

### Chỉ mục đồ giải:

Phân tích, đồ giải những điểm quan trọng trong nội dung chính văn giúp độc giả thâm nhập, lĩnh hội một cách sâu sắc vấn đề. ●

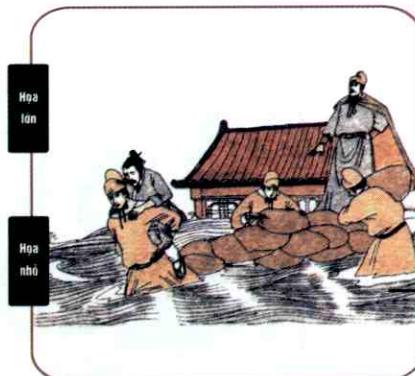


### Đồ giải



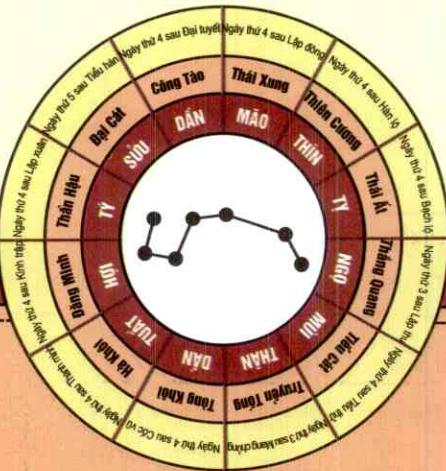
#### TÚ TRỤ CHỦ VỀ HUNG HỌA

Nạp âm niên trù bị khắc, chủ về gặp hung, ở đây có hai trường hợp, nếu nạp âm niên trù bị nạp âm thời trù, nhật trù khắc thì họa lớn, còn nếu là bị nhật can hoặc thời can khắc thì họa nhỏ.

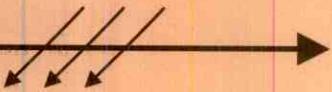


### Đồ hình minh họa:

Vận dụng những hình vẽ tương đối trừu tượng để luận thuật, khiến độc giả có thể vận dụng khả năng đánh giá trực quan để lý giải ý nghĩa nội dung. ●

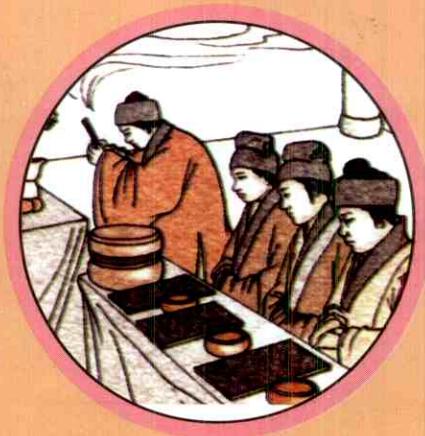


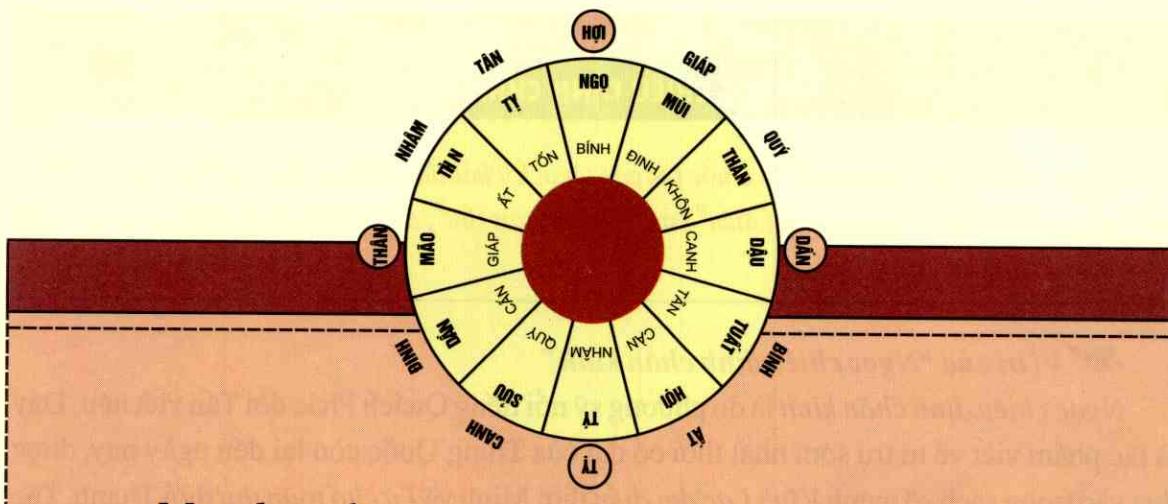
## Dẫn đọc I



# “NGỌC CHIẾU ĐỊNH CHÂN KINH” - CUỐN SÁCH ĐỀ CẬP ĐẾN THUYẾT TỨ TRỤ SỚM NHẤT

“Ngọc chiếu định chân kinh” là tác phẩm về thuyết tứ trụ mệnh sớm nhất của Trung Quốc hiện nay, tương truyền được viết bởi phuơng sỹ Quách Phác thời Tấn, người được mệnh danh là “Thủy phủ tiên bá”. Nội dung sách là phương pháp dự đoán cơ bản nhất của lý học tứ trụ mệnh. Mặc dù xoay quanh tác giả và thời gian ra đời của tác phẩm này hiện vẫn còn nhiều tranh cãi nhưng những điều đó không thể phủ định được vị trí quan trọng và giá trị học thuật của nó trong lịch sử Thuyết vận mệnh. Chúng ta sẽ bắt đầu với “Ngọc chiếu định chân kinh” bằng nguồn gốc lý luận của nó, đồng thời bắt đầu cuộc hành trình nghiên cứu nội dung tác phẩm.





## *Mục lục chương*

1. Tác phẩm khai sơn tứ trụ: “Ngọc chiếu định chân kinh” / 10
  2. Nội dung của “Ngọc chiếu định chân kinh”: Lý học tứ trụ mệnh / 12
  3. Niên đại sáng tác “Ngọc chiếu định chân kinh”: Sự lưu truyền của lý học tứ trụ mệnh / 14
  4. Nguồn gốc lý luận của “Ngọc chiếu định chân kinh”: “Kinh dịch” và Hà đồ, Lạc thư / 16
  5. Bỏ hư ngụy, giữ chân thực: Nhận thức lý tính đối với mệnh lý tứ trụ / 24





## 1. TÁC PHẨM KHAI SƠN TỨ TRỤ: "NGỌC CHIẾU ĐỊNH CHÂN KINH"



"*Ngọc chiếu định chân kinh*" là trước tác của Quách Phác đời Tấn do Trương Ngung chú thích, được đưa vào trong "*Vĩnh Lạc đại điển*" và "*Tứ khố toàn thư*", đây là tác phẩm bàn về tứ trụ sớm nhất thời cổ đại của Trung Quốc.

### Vị trí của "Ngọc chiếu định chân kinh"

*Ngọc chiếu định chân kinh* là do phương sỹ nổi tiếng Quách Phác đời Tấn viết nên. Đây là tác phẩm viết về tứ trụ sớm nhất thời cổ đại của Trung Quốc còn lại đến ngày nay, được đưa vào trong sách số mệnh *Vĩnh Lạc đại điển* thời Minh và *Tứ khố toàn thư* thời Thanh. Tác phẩm này có giá trị học thuật và vị trí lịch sử quan trọng trong nền lý học vận mệnh của Trung Quốc.

*Tứ khố toàn thư*. Để yếu đánh giá cao cuốn *Ngọc chiếu định chân kinh*, cho rằng, dù lời văn không được diễn nhã nhưng đơn giản, dễ hiểu, đặc biệt là thể hiện được quan điểm của Lý Hư Trung và Lạc Lộc Tử về mệnh lý, dự trắc cát hung; nhiều nội dung trong sách có thể chọn dùng như: Niên nghi, Nguyệt nghi, Lục hại, Tam kỳ, Tứ tượng, Tam giao... Đặc biệt thêm nhiều luận điểm mới.

### Tác giả của "Ngọc chiếu định chân kinh"

Quách Phác (276 - 324) là người Văn Hỷ, Hà Đông (nay là Văn Hỷ, Sơn Đông, Trung Quốc), ông không chỉ là một nhà văn, học giả nổi tiếng đã từng chú thích nhiều sách cổ như *Chu dịch*, *Sơn hải kinh*, *Mục thiên tử truyện*, *Phương ngôn và Sở từ*, mà còn là một phương sỹ nổi tiếng, tinh thông các thuật âm dương, lịch pháp, Ngũ hành, dự trắc, phong thủy. Đạo gia Cát Hồng trong *Thần tiên truyện* đã lập truyện về Quách Phác, gọi ông là Thủ phủ tiên bá.

Liên quan đến tác giả của *Ngọc chiếu định chân kinh* đến nay vẫn còn nhiều tranh cãi. *Tứ khố toàn thư* đã đưa ra sự nghi vấn: "*Khảo cứu Tấn thư*. Quách Phác truyện không thấy nhắc đến Quách Phác có cuốn sách này. Các cuốn sách nổi tiếng *Tùy chí*, *Đường chí*, *Tống chí* và các tác giả nổi tiếng khác cũng không ghi chép điều này, duy chỉ có trong sách *Tiêm trúc đăng thư mục* của Diệp Thịnh có ghi lại cuốn sách này nhưng không hề nói tới tác giả.

Còn về người chú thích Trương Ngung cũng không được nhắc đến, nhưng từ tác phẩm nổi tiếng về tinh mệnh thời kỳ Nguyên Minh đã dẫn *Ngọc chiếu định chân kinh* để làm dẫn chứng, từ đó có thể đoán rằng, Trương Ngung sống ở thời Tống hoặc sớm hơn. Thậm chí có học giả còn cho rằng, nguyên văn và chú thích của *Ngọc chiếu định chân kinh* đều do Trương Ngung viết. Sách *Tứ khố toàn thư* cho rằng: "Thậm chí còn không biết Trương Ngung là người nơi nào, nhưng nghiệm từ trong sách thường nhắc tới phương ngôn của Giang Nam, vì vậy ngờ rằng người viết sách và người chú thích đều là Trương Ngung".